

Số: 310/2020/QĐST-HNGĐ

Quận Ngô Quyền, ngày 30 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 335/2020/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Nguyễn Thị Thúy H1; nơi cư trú: Đường Đ, phường L, quận n, thành phố H.

- Anh Phí Mạnh H2; nơi cư trú: Đường Đ, phường L, quận n, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy H1 và anh Phí Mạnh H2 thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Thúy H1 và anh Phí Mạnh H2 được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Nguyễn Thị Thúy H1 và anh Phí Mạnh H2 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy H1 và anh Phí Mạnh H2 có ba con chung là Phí Mai T, sinh ngày 24/12/2007; Phí Mạnh H3, sinh ngày 18/9/2011; Phí Mai H4, sinh ngày 30/01/2016. Chị Nguyễn Thị Thúy H1 và anh Phí Mạnh H2

thỏa thuận giao cả ba con Phí Mai T, Phí Mạnh H3, Phí Mai H4 cho chị Nguyễn Thị Thúy H1 trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thỏa thuận về con chung của chị H1 và anh H2 phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3] Về việc chia tài sản: Chị Nguyễn Thị Thúy H1 và anh Phí Mạnh H2 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thúy H1 và anh Phí Mạnh H2 mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị Thúy H1 và anh Phí Mạnh H2 thỏa thuận anh Phí Mạnh H2 nhận nộp cả lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Thúy H1 và anh Phí Mạnh H2.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy H1 và anh Phí Mạnh H2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: : Chị Nguyễn Thị Thúy H1 và anh Phí Mạnh H2 có ba con chung là Phí Mai T, sinh ngày 24/12/2007; Phí Mạnh H3, sinh ngày 18/9/2011; Phí Mai H4, sinh ngày 30/01/2016. Chị Nguyễn Thị Thúy H1 và anh Phí Mạnh H2 thỏa thuận giao cả ba con là Phí Mai T, Phí Mạnh H3, Phí Mai H4 cho chị Nguyễn Thị Thúy H1 trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về việc chia tài sản: Chị Nguyễn Thị Thúy H1 và anh Phí Mạnh H2 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phí Mạnh H2 phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nH2 được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự anh Phí Mạnh H2 đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006634 ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh Phí Mạnh H2 đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- UBND phường L, quận N, thành phố H (ĐKKH ngày 28/5/2005);
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Phượng